TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 33/2023/ HS-ST.
Ngày: 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Liên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn
Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/HSST ngày 02/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn H - Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Thôn 7, xã QT, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn H1 và bà Trương Thị T; vợ Lê Thị A và có 03 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Cướp tài sản; Ngày 04/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 12/11/2018 bị Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác, ngày 26/9/2019 chấp hành xong tiền phạt; Ngày 03/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 24/5/2021 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 08/6/2020 nộp xong tiền án phí; Bị cáo hiện đang bị tạm giữ ngày 02/8/2023; tạm giam ngày 10/8/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Thiệu Hóa, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Tiểu khu 5, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Tạ Thị H2, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn C, xã HT, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Tuấn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 30/7/2023, Nguyễn Tuấn H đến nhà nghỉ Trường An 2, thuộc Tiểu khu 5, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa để gặp chị Phạm Lan A1, sinh năm, 1970 ở thôn Minh Đức, xã Thiệu Long (là bạn gái của Hưng). Bà Nguyễn Thị P là chủ nhà nghỉ đã đưa cho Hưng chìa khóa phòng 304, H nhờ bà Phú sạc pin điện thoại Iphone 6 ở quầy Lễ tân, sau đó đi lên phòng nghỉ. Khoảng 20 phút sau chị Lan A1 đến gặp H, khoảng 1 giờ thì ra về. H đi xuống quầy Lễ tân, bà P thấy nên hỏi ai là người thanh toán tiền, H nói với bà P là bạn cháu đang đi rút tiền về thanh toán. H xin tăm để xỉa răng, bà P chỉ nơi để tăm ở bàn ăn dưới bếp nên H đi xuống bếp để lấy tăm. H đi qua phòng ngủ của bà P, thấy cửa không khóa, trong túi áo chống nắng treo trên cây móc quần áo lộ ra tờ tiền poolyme, H nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy bà P đang nằm ở giường khu vực Lễ tân, xung quanh không có ai, H đi vào phòng ngủ đến vị trí áo chống nắng lấy được số tiền lẻ. H tiếp tục kiểm tra áo, phát hiện trong túi áo chống nắng đã được kéo khóa vẫn còn tiền nên H kéo khóa túi áo ra lấy được một cọc tiền được buộc bằng dây chun. Sau khi lấy được tiền H bỏ vào túi quần đi lên phòng 304 rồi đi xuống thanh toán tiền phòng. Sợ bị phát hiện nên H không thanh toán tiền mặt mà để lại chiếc điện Iphone và nói với bà P là mai có tiền sẽ lên chuộc, H đã xóa hết dữ liệu trong điện thoại. H lái xe nhanh chóng rời khỏi nhà nghỉ, khi đi đến khu vực Trạm xe Bus trước cổng Ngân hàng nông nghiệp Thiệu Hóa dừng xe đếm được 965.000đ tiền lẻ và 10.000.000đ tiền chẵn buộc dây chun, tổng số tiền là 10.965.000đ. Số tiền này Hưng đã trả tiền thuê xe ô tô hết 600.000đ, thanh toán tiền cắt tóc, mua thẻ điện thoại, đổ xăng, mua nước hết 300.000đ, tổng số tiền đã chi tiêu là 900.000đ.

Đến ngày 01/8/2023 Hưng đã nhờ chị Tạ Thị H1 đưa đến Công an huyện Thiệu Hóa đầu thú và giao nộp lại số tiền 10.365.000đ. Trên đường đi H kể cho chị H1 nghe hành vi trộm cắp của mình và vay tiền chị H1 để bù vào số tiền đã chi tiêu, tuy nhiên chị H1 không còn đủ tiền nên chỉ cho H vay 300.000đ.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị P khai báo mất số tiền 15.000.000đ, tuy nhiên bà Phú không xuất trình thêm được chứng cứ. Cơ quan điều tra cũng không thu thập được thêm các tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh. Tiến hành đối chất Hưng khẳng định số tiền Hưng trộm được của bà Phú là 10.965.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra bà Phú đã giao nộp chiếc điện thoại Iphone Hưng đã để lại làm tin cho bà Phú, hiện nay quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự chờ xử lý. Số tiền 10.365.000đ H giao nộp đã được trả lại cho bà Nguyễn Thị P.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị P trình báo số tiền mất là 15.000.000đ, bà

nhận được 10.365.000đ, về số tiền còn lại 600.000đ bà P không yêu cầu H phải hoàn trả.

Đối với số tiền 300.000đ chị Tạ Thị H1 cho bị cáo vay để trả cho bà P, tại phiên tòa chị H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa Nguyễn Tuấn H khai nhận, do nhất thời hám lợi khi chủ tài sản sơ hở, bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, sau khi lấy được tài sản, kiểm tra và có sử dụng chi tiêu cá nhân, nhận thức thấy hành vi là vi phạm pháp luật nên đã đến Cơ quan Công an huyện Thiệu Hóa đầu thú.

Cáo trạng số 34/CT- VKSND-TH ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, nhân thân khi phạm tội và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không có khiếu nại gì cần được tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ là tình tiết định tội đối với bị cáo: Trên cơ sở lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai trước đây bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, báo cáo và lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào chiều ngày 30/7/2023, tại nhà nghỉ Trường An 2, tiểu khu 5, thị trấn Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, người quản lý tài sản, Nguyễn Tuấn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 10.965.000đ của bà Nguyễn Thị P.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Tuấn H đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3].Tính chất vụ án: Nguyễn Tuấn H là đối tượng từng bị xét xử nhiều lần về các tội liên quan đến sở hữu nhưng không sửa chữa, khi thấy chủ tài sản sơ hở nên phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự xã hội nói chung mà còn xâm phạm đến tài sản của người

khác nói riêng do vậy, cần phải được xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo: Nguyễn Tuấn H nhân thân xấu, đã bị các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu rèn luyện bản thân còn tiếp tục phạm tội. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đầu thú, tài sản trộm cắp đã trả cho bị hại, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu nên cần áp dụng Điều 38 của BLHS để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo sớm trở thành người lương thiện.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi trả cho bị hại, số tiền còn lại bị hại không yêu cầu cần được công nhận.

Đối với số tiền 300.000đ chị Tạ Thị H1 cho H vay để trả cho bị hại, chị Hương không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của chị Tạ Thị Hương.

[6]. Đối với 01 Iphone thu được của bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã xác minh đây là tài sản cá nhân, phục vụ nhu cầu sinh hoạt, không phải là tang vật vụ án, do Nguyễn Tuấn H sử dụng để trộm cắp cần áp dụng khoản 1, 3 Điều 106 của BLTTHS để trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1, 3 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2023.

- Trả lại: 01 Iphone 6 màu xám, IMEI 359239064312870 cho Nguyễn Tuấn H. Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án theo biên bản giao nhận số 01/BBVC-CCTHA ngày 04/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bên đã giải quyết xong phần bồi thường dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trần Thị Liên